

## **KẾ HOẠCH**

### **Phòng chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn đến năm 2020**

Thực hiện Quyết định số 244/QĐ-TTg ngày 12/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách quốc gia phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn đến năm 2020, UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch Phòng chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn đến năm 2020, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu chung**

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, của cả hệ thống chính trị trong lĩnh vực quản lý chất lượng, truyền truyền nâng cao nhận thức người tiêu dùng về tác hại của việc sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

Phòng ngừa và giảm thiểu tác hại của việc lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác đối với sức khỏe cộng đồng, trật tự an toàn xã hội, góp phần phát triển kinh tế - xã hội ổn định và bền vững.

##### **2. Mục tiêu cụ thể**

a) Giảm dần tiến tới chấm dứt việc lưu thông rượu, bia và đồ uống có cồn khác không bảo đảm tiêu chuẩn chất lượng.

b) Giảm mức gia tăng tỷ lệ tiêu thụ rượu bình quân/người trưởng thành (15 tuổi trở lên)/năm quy đổi theo rượu nguyên chất, mỗi năm giảm từ 1-2%; giai đoạn 2013 - 2016 còn 10% và giai đoạn 2017 - 2020 còn 6,5%.

c) Phòng ngừa, ngăn chặn việc tiếp cận, sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác của người dưới 18 tuổi; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người làm việc trong các lực lượng vũ trang không sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn trong giờ làm việc, tại nơi làm việc, trong bữa ăn giữa hai buổi trong ngày làm việc và ngày trực.

d) Phòng ngừa người điều khiển phương tiện giao thông sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; phòng ngừa bạo lực gia đình, gây rối trật tự công cộng do lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

đ) Đến năm 2016, 60% dân cư trong cộng đồng được tiếp cận thông tin, giáo dục, truyền thông về tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác, đặc biệt là những bệnh lý phát sinh hoặc bệnh lý bị tăng nặng do lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác và 50% dân cư trong cộng đồng có nhận thức đúng về vấn đề này; đến năm 2020 tỷ lệ tương ứng là 80% và 60%.

e) Đến năm 2016, 25% số người nghiện rượu, bia và đồ uống có cồn khác được sàng lọc phát hiện sớm, 20% số người nghiện rượu, bia và đồ uống có cồn khác được tư vấn, điều trị cai nghiện tại bệnh viện và chống tái nghiện tại cộng đồng, 10% số người nghiện rượu, bia và đồ uống có cồn khác được điều trị bệnh mãn tính phát sinh có liên quan đến rượu, bia và đồ uống có cồn khác; đến năm 2020 tỷ lệ tương ứng là 30%, 20% và 15%.

## **II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Giải pháp về giảm tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác**

#### **a) Thông tin, giáo dục, truyền thông:**

- Tập huấn kiến thức chuyên môn về tác hại khi sử dụng rượu bia và đồ uống có cồn khác và các văn bản vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm (ATTP) cho cán bộ quản lý từ cấp xã đến cấp tỉnh;

- Tăng cường hoạt động thông tin, giáo dục, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; chính sách, pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; về quyền của trẻ em không bị ép buộc hoặc khuyến khích sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; vận động, thuyết phục người dân không lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; không ép buộc, khuyến khích người khác sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; người điều khiển các phương tiện tham gia giao thông không được có nồng độ cồn trong máu hoặc khí thở vượt quá mức quy định;

- Lồng ghép nội dung giáo dục về tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác vào các môn học chính khóa, hoạt động ngoại khóa phù hợp với các cấp học, bậc học; chú trọng tuyên truyền, thông tin cho học sinh, sinh viên, học viên về tuổi được phép mua, được phép uống rượu, bia và đồ uống có cồn khác; kỹ năng từ chối uống rượu, bia và đồ uống có cồn khác; tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác đối với sức khỏe và xã hội;

- Thông tin, giáo dục, truyền thông trong cộng đồng và trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương phải được tiến hành đồng bộ để cảnh báo về tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác, chuyên tải thông điệp uống rượu, bia và đồ uống có cồn khác hợp lý đến với mọi người dân.

b) Tăng cường năng lực cho mạng lưới chăm sóc sức khỏe ban đầu, đào tạo kiến thức, kỹ năng cho cán bộ y tế, cán bộ công tác xã hội để kịp thời phát hiện người lạm dụng và thực hiện có hiệu quả các biện pháp giảm thiểu tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác. Chủ động tiếp cận và tạo điều kiện thuận lợi cho người nghiện rượu, bia và đồ uống có cồn khác trong cộng đồng dễ dàng được tiếp cận các dịch vụ can thiệp sớm, điều trị cai nghiện tại các bệnh viện và phòng, chống tái nghiện.

c) Triển khai các biện pháp dự phòng đặc biệt cho các nhóm có nguy cơ cao như: Trẻ vị thành niên, phụ nữ có thai hoặc dự định có thai, phụ nữ đang nuôi con bằng sữa mẹ; sàng lọc và điều trị can thiệp sớm đối với người đã lạm

dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác thông qua việc cung cấp các dịch vụ chẩn đoán, điều trị (về sức khỏe tâm thần, các bệnh mãn tính, cai nghiện); chăm sóc liên tục với sự tham gia của nhân viên y tế và nhóm đồng đẳng.

đ) Nâng cao năng lực kiểm soát an toàn thực phẩm đối với rượu, bia và đồ uống có cồn khác của các cơ quan quản lý nhà nước. Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về nồng độ cồn trong máu và khí thở của người điều khiển phương tiện giao thông nhằm giảm tai nạn giao thông do sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác gây ra.

g) Đẩy mạnh sự tham gia tích cực của các tổ chức đoàn thể, xã hội và cộng đồng phòng ngừa và ngăn chặn các vi phạm pháp luật về trật tự xã hội và tội phạm do sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác gây ra.

## **2. Giải pháp về kiểm soát nhu cầu sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác**

a) Kiểm soát việc sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác để tạo dựng môi trường xã hội an toàn, lành mạnh, giảm thiểu và phòng ngừa tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác:

- Tăng cường thực hiện và kiểm tra, xử lý vi phạm quy định cấm sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác trước và trong giờ làm việc, tại nơi làm việc, trong bữa ăn giữa hai buổi trong ngày làm việc và ngày trực; người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm đưa quy định về cấm sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác vào nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức, đơn vị và tổ chức, giám sát việc thực hiện.

- Tăng cường biện pháp phòng ngừa người dưới 18 tuổi, phụ nữ có thai hoặc đang trong thời gian nuôi con bằng sữa mẹ, người đang có bệnh lý sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác. Không sử dụng lao động dưới 18 tuổi làm việc trong các cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

- Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn người sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác điều khiển phương tiện giao thông.

- Chính quyền địa phương tăng cường công tác truyền thông, phát động cộng đồng không lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác trong đám, lễ hội, đám cưới; hộ gia đình không nấu rượu; gia đình và khu dân cư không có người nghiện rượu, bia và đồ uống có cồn khác; không điều khiển phương tiện giao thông sau khi sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn.

b) Kiểm soát chặt chẽ quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại rượu, bia và đồ uống có cồn khác:

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện và xử lý vi phạm quy định cấm quảng cáo đối với rượu có độ cồn từ 15 độ trở lên.

- Nghiên cứu đề xuất các biện pháp quản lý phù hợp đối với hoạt động quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại và tài trợ để quảng cáo đối với rượu, bia và đồ uống có cồn dưới 15 độ.

c) Tăng cường tuyên truyền, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm pháp luật về kiểm soát nhu cầu sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

### **3. Giải pháp về kiểm soát cung cấp rượu, bia và đồ uống có cồn khác**

a) Quy hoạch đồng bộ về sản xuất, kinh doanh rượu, bia và đồ uống có cồn khác trên địa bàn tỉnh.

b) Kiểm soát kinh doanh rượu thủ công:

- Quản lý chặt chẽ việc cấp phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh, quản lý quy trình sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng, an toàn thực phẩm và nhãn hàng hóa đối với rượu nấu bằng phương pháp thủ công (truyền thống).

- Xây dựng cơ chế để tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công thuộc địa phận có làng nghề tham gia làng nghề sản xuất rượu.

- Tăng cường kiểm soát đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh hộ gia đình, làng nghề, khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc.

c) Kiểm soát việc ghi nhãn rượu, bia và đồ uống có cồn khác sản xuất, nhập khẩu tiêu thụ tại Việt Nam nhằm gắn trách nhiệm của người sản xuất đối với sức khỏe và tính mạng của người tiêu dùng, ngăn chặn hàng giả, hàng kém chất lượng; nghiên cứu quy định việc in cảnh báo về tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác trên nhãn sản phẩm.

d) Tăng cường biện pháp kiểm soát, kiểm tra chất lượng, an toàn thực phẩm đối với rượu, bia và đồ uống có cồn sản xuất trong nước, nhập khẩu và biện pháp phòng, chống rượu, bia và đồ uống có cồn khác nhập lậu, giả và không bảo đảm chất lượng.

đ) Kiểm soát hoạt động sản xuất, kinh doanh rượu, bia và đồ uống có cồn khác:

- Tăng cường kiểm tra và thực hiện nghiêm việc cấp phép kinh doanh rượu; nghiên cứu, xây dựng cơ chế, lộ trình khả thi, biện pháp quản lý phù hợp đối với cấp phép sản xuất, kinh doanh rượu bia và đồ uống có cồn;

- Nghiên cứu, đề xuất biện pháp quản lý phù hợp về lượng rượu, bia và đồ uống có cồn khác tối đa được bán cho một khách hàng sử dụng tại chỗ; không bán rượu, bia và đồ uống có cồn khác cho người có biểu hiện say rượu, bia và đồ uống có cồn khác; cho người dưới 18 tuổi, phụ nữ có thai; tại trường học, bệnh viện, công sở và nơi làm việc khác; trên vỉa hè, bán bằng máy bán hàng tự động; nghiên cứu ban hành các biện pháp quản lý phù hợp để từng bước hạn chế bán rượu, bia và đồ uống có cồn khác tại một số thời điểm thích hợp trong ngày;

- Nghiên cứu, đề xuất biện pháp quản lý phù hợp đối với việc người chủ cơ sở và người lao động của cơ sở kinh doanh rượu, bia và đồ uống có cồn khác phải được tập huấn về trách nhiệm trong cung cấp rượu, bia và đồ uống có cồn khác với các nội dung cụ thể như: các quy định của pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác, cách nhận biết tuổi, nhận biết biểu hiện về lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác của khách hàng.

e) Tăng cường tuyên truyền, kiểm tra, thanh tra, xử lý và công khai các vi phạm pháp luật về kiểm soát nguồn cung cấp rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

#### **4. Giải pháp về hoàn thiện pháp luật, cơ chế, tổ chức, nguồn lực**

a) Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, các sở, ban, ngành tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác, qua đó kiến nghị bổ sung, sửa đổi và ban hành mới để triển khai thực hiện Kế hoạch này.

b) Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế, cộng đồng dân cư, hiệp hội, cơ sở sản xuất kinh doanh rượu, bia và đồ uống có cồn khác hỗ trợ nguồn lực để phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

c) Thành lập Ban chỉ đạo của tỉnh về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác do Giám đốc Sở Y tế là Trưởng ban chỉ đạo với sự tham gia của đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội có liên quan. Ban chỉ đạo tỉnh có Văn phòng thường trực do Giám đốc Sở Y tế thành lập và trực thuộc Sở Y tế.

#### **5. Giải pháp về nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế**

a) Hình thành và duy trì hệ thống thu thập và phân tích thông tin, dữ liệu có liên quan đến sản xuất, kinh doanh, sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác nhằm cung cấp bằng chứng để xây dựng chính sách, pháp luật.

b) Nghiên cứu, khảo sát thường kỳ, thống kê, đánh giá thực trạng sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; mức độ lạm dụng, tác hại của rượu, bia và đồ uống có cồn khác đến sức khỏe con người, kinh tế - xã hội; mối liên quan giữa lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác với tác hại về sức khỏe và kinh tế - xã hội để đề xuất biện pháp can thiệp phù hợp và khả thi.

c) Các chính sách can thiệp giảm tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác phải được giám sát, đánh giá hiệu quả thực thi để kịp thời điều chỉnh.

d) Ưu tiên bố trí các nguồn lực để nghiên cứu đưa ra các giải pháp khoa học và công nghệ nhằm ngày càng tăng hiệu quả trong hoạt động phòng, chống lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

#### **6. Tăng cường đầu tư kinh phí cho công tác phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn**

Trên cơ sở các quy định của văn bản quy phạm pháp luật về phòng chống tác hại rượu, bia đồ uống có cồn khác đã được phân công, phân cấp cho các ngành, đơn vị thực hiện. Sở Tài chính chủ trì, hướng dẫn các cấp, các ngành có liên quan xây dựng dự toán ngân sách hàng năm cho hoạt động này; chú trọng đầu tư cho công tác tuyên truyền về tác hại của việc lạm dụng, sử dụng đồ uống có cồn; quản lý, quy hoạch các làng nghề nấu rượu thủ công; tăng dần mức đầu tư cho công tác nghiên cứu khoa học, công tác kiểm tra, giám sát.

### **III. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN**

#### **1. Giai đoạn 2014 - 2016**

Tập trung thực hiện các giải pháp về thông tin; giáo dục, truyền thông; thành lập và hoạt động của Ban Chỉ đạo của tỉnh về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; bố trí nguồn lực thực hiện chính sách; nghiên cứu, rà soát, đề nghị xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; tăng cường các biện pháp quản lý, quy hoạch làng nghề đối với rượu nấu thủ công; chuẩn bị điều kiện về cơ chế, nguồn lực để tổ chức sàng lọc, phát hiện, cai nghiện và chống tái nghiện rượu, bia và đồ uống có cồn khác tại cộng đồng; tăng cường thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; đánh giá, sơ kết tình hình thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch này.

#### **2. Giai đoạn 2017 - 2020**

Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác: các biện pháp kiểm soát nhu cầu sử dụng, các biện pháp kiểm soát cung cấp và các biện pháp giảm tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; hoàn thiện văn bản quy phạm về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; 100% làng nghề nấu rượu thủ công được quy hoạch quản lý; kiểm tra, đánh giá, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này.

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị, thành phố trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm quán triệt sâu rộng trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị nhận thức đầy đủ ý nghĩa về công tác phòng, chống tác hại của rượu, bia đồ uống có cồn khác; tổ chức đẩy mạnh công tác tuyên truyền để người dân hiểu rõ về tác hại khi lạm dụng đồ uống có cồn; tăng cường phối hợp liên ngành trong công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm về ATTP; tổ chức sơ kết, tổng kết theo định kỳ và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế để tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### **1. Sở Y tế**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Công thương và các sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn, tổ chức triển khai việc thực hiện chính sách quốc gia về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác trên địa bàn toàn tỉnh.

b) Chỉ đạo các đơn vị chức năng xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, phối hợp các địa phương triển khai thực hiện kế hoạch hiệu quả. Đẩy mạnh hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe về tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

c) Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai các dịch vụ phát hiện sàng lọc, điều trị can thiệp, phòng, chống tái nghiện và chăm sóc; tuyên truyền cho người lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác tại cộng đồng.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

đ) Phối hợp với Sở Công thương các sở, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định bảo đảm các điều kiện trong sản xuất, phân phối, kinh doanh sử dụng sản phẩm có cồn; đôn đốc các sở, ngành và địa phương thực hiện nhiệm vụ được phân công.

## **2. Sở Công thương**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế các sở, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định bảo đảm các điều kiện trong sản xuất, phân phối, kinh doanh sử dụng sản phẩm có cồn; đôn đốc các sở, các đơn vị và địa phương thực hiện nhiệm vụ được phân công.

b) Tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống rượu, bia và đồ uống có cồn khác nhập lậu, hàng kém chất lượng lưu thông trên thị trường.

c) Chủ trì xây dựng kế hoạch giám sát sản xuất, lưu thông và tiêu dùng trên địa bàn toàn tỉnh. Tăng cường quản lý các làng nghề, các hộ gia đình nấu rượu thủ công trên địa bàn tỉnh.

d) Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát và cương quyết xử lý vi phạm về nội dung quảng cáo rượu, bia và đồ uống có cồn khác thuộc thẩm quyền phụ trách.

đ) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác liên quan đến lĩnh vực phụ trách trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

e) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng các chuyên mục về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác và đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng.

## **3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

a) Tăng cường quản lý hoạt động quảng cáo và thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật về quảng cáo rượu, bia và đồ uống có cồn khác thuộc thẩm quyền phụ trách.

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan trong kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quy định về cấm bán rượu trong các cơ sở vui chơi giải trí, nơi biểu diễn nghệ thuật, thi đấu thể thao.

c) Quản lý chặt chẽ việc cấp phép hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, lễ hội và tăng cường kiểm tra bảo đảm các hoạt động này không có quảng cáo, tiếp thị và tài trợ của các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh rượu.

d) Hướng dẫn các địa phương, cộng đồng dân cư cam kết không lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác trong đám tang, đám cưới, lễ hội và đưa vào hương ước, quy chế nội bộ.

#### **4. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Phối hợp với Sở Công Thương và các sở, ngành liên quan chỉ đạo hướng dẫn các cơ quan báo chí trong tỉnh, hệ thống đài truyền thanh cơ sở tuyên truyền sâu rộng trong cộng đồng các quy định pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; cảnh báo tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

b) Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc đăng tải thông tin, quảng cáo rượu, bia và đồ uống có cồn khác trên các phương tiện thông tin đại chúng.

c) Chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng tuyến dưới trong việc truyền thông, đăng tải thông tin về sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác bảo đảm phù hợp quy định của pháp luật; cảnh báo tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; giới thiệu các dịch vụ hỗ trợ giảm tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác và phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

d) Các cơ quan báo chí trong tỉnh có trách nhiệm: xây dựng các chuyên mục, đưa tin bài tuyên truyền trên các ấn phẩm báo chí; tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác nhằm kêu gọi cộng đồng tích cực hưởng ứng và tham gia thực hiện.

#### **5. Đài phát thanh truyền hình Thanh Hóa**

Xây dựng các chuyên mục, phổ biến triển khai kế hoạch; đưa tin bài tuyên truyền về tác hại của việc lạm dụng bia, rượu và đồ uống có cồn khác trên sóng phát thanh truyền hình của tỉnh.

#### **6. Sở Giáo dục và Đào tạo**

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan nghiên cứu lồng ghép các nội dung giáo dục về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác vào các buổi sinh hoạt, hoạt động ngoại khóa phù hợp với các cấp học.

b) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra việc thực thi các quy định của pháp luật về cấm bán rượu, bia và đồ uống có cồn khác trong trường học và khu vực xung quanh trường học.

#### **7. Công an tỉnh**

a) Chỉ đạo kiểm tra và xử lý vi phạm quy định của pháp luật về nồng độ cồn trong máu và khí thở của người điều khiển phương tiện giao thông cơ giới.

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành trong thực thi các quy định của pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác



nhằm kịp thời phát hiện, ngăn ngừa tình trạng buôn lậu, mất trật tự an toàn xã hội và tội phạm.

## **8. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Phối hợp với Sở Tài chính đề xuất UBND tỉnh bố trí kinh phí Chương trình Mục tiêu quốc gia vệ sinh an toàn thực phẩm và ngân sách của tỉnh để triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch.

## **9. Sở Tài chính**

a) Chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch đầu tư bố trí nguồn kinh phí hàng năm để thực hiện Kế hoạch này.

b) Hướng dẫn các cấp, các ngành có liên quan xây dựng dự toán ngân sách hàng năm cho hoạt động phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn từ nguồn kinh phí sự nghiệp của tỉnh; đồng thời kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí theo quy định hiện hành.

## **10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm**

a) Trực tiếp chỉ đạo, triển khai, đầu tư và huy động các nguồn lực, bố trí ngân sách địa phương để thực hiện Kế hoạch này, lồng ghép chỉ tiêu phòng, chống lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Chỉ đạo UBND cấp xã; các phòng, đơn vị chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, quản lý các hộ nấu rượu thủ công và phối hợp cơ quan chức năng, các địa phương thực hiện kế hoạch hiệu quả.

c) Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đoàn thể tại địa phương tham gia triển khai, giám sát việc thực hiện Kế hoạch; giám sát việc thực thi các quy định của pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác, đặc biệt là hành vi sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác trong thanh thiếu niên, tăng cường quản lý đối với sản xuất và kinh doanh rượu thủ công tại địa phương.

đ) Chỉ đạo hệ thống đài phát thanh và truyền hình cấp huyện, cấp xã bố trí thời lượng, thời gian phát sóng phù hợp để phổ biến tác hại của đồ uống có cồn khi sử dụng lạm dụng.

g) Thường xuyên theo dõi kiểm tra việc thực hiện; tổ chức sơ kết, tổng kết theo định kỳ và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế để tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

**11. Đề nghị Cục Hải quan:** tăng cường công tác phòng, chống rượu, bia và đồ uống có cồn khác nhập lậu, hàng giả, không bảo đảm chất lượng.

## **12. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội**

a) Triển khai công tác vận động, giáo dục phát động các phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tại các khu dân cư gắn liền với các giải pháp phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

b) Xem xét huy động sự tham gia của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; về sản xuất, kinh doanh rượu, bia và đồ uống có cồn khác trong cộng đồng. Phát huy vai trò của cộng đồng trong giám sát, phát hiện và kịp thời ngăn ngừa hành vi điều khiển phương tiện giao thông có sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác, hành vi gây rối trật tự xã hội, bạo lực gia đình và các hành vi vi phạm pháp luật khác do sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

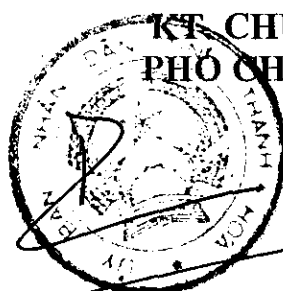
## **VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

Báo cáo 6 tháng trước ngày 10/7 hàng năm, báo cáo cả năm trước ngày 10/01 năm sau, gửi về Sở Y tế để tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch phòng chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn đến năm 2020; yêu cầu Giám đốc các Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành, các tổ chức xã hội có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này./.

### **Nơi nhận:**

- TTr Tỉnh ủy; HĐND; UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- Các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh;
- Lưu VT, VX.



**KT CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Đăng Quyền**